

Vĩ mô đầu tuần: Mùa báo cáo KQKD của Mỹ, số liệu thương mại Trung Quốc

Phạm Vũ Thăng Long
Giám Đốc Cấp Cao, Kinh Tế Vĩ Mô
long.pvthang@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4805

- Thị trường tuần này sẽ tập trung vào mùa báo cáo KQKD của Mỹ, trong đó những ngân hàng lớn được kỳ vọng sẽ công bố báo cáo, trong khi tình trạng đóng cửa chính phủ nhiều khả năng sẽ làm trì hoãn thời điểm công bố các số liệu kinh tế như CPI và doanh số bán lẻ hàng hóa & dịch vụ.
- Tại châu Á, thị trường sẽ chú ý tới số liệu sau kỳ nghỉ lễ của Trung Quốc, trong đó số liệu thương mại được kỳ vọng sẽ cải thiện ngay cả sau những đe dọa về thuế quan của ông Trump, cùng với những số liệu GDP và thương mại sắp tới tại Singapore và Malaysia.
- Tại châu Âu, NĐT sẽ theo dõi số liệu lạm phát chính thức tháng 9/2025 để tìm kiếm thông tin về động thái chính sách tiếp theo của ECB.

Những thông tin kinh tế chính công bố trong tuần

Thị trường tuần này sẽ tập trung vào mùa báo cáo KQKD của Mỹ, trong đó những ngân hàng lớn bao gồm Citigroup, Goldman Sachs, JPMorgan Chase, Wells Fargo, Bank of America và Morgan Stanley được kỳ vọng sẽ công bố báo cáo, trong khi tình trạng đóng cửa chính phủ, tính đến nay đã được 3 tuần, nhiều khả năng sẽ làm trì hoãn thời điểm công bố các số liệu kinh tế như CPI, PPI và doanh số bán lẻ hàng hóa & dịch vụ. NĐT vẫn sẽ theo dõi những số liệu thay thế khác như giá trị sản xuất công nghiệp. Trong khi đó, báo cáo Triển vọng Kinh tế Toàn cầu của IMF sẽ được công bố vào thứ ba.

Tại châu Á, thị trường sẽ hướng tới Trung Quốc với những số liệu sau kỳ nghỉ lễ Tuần lễ vàng. Số liệu thương mại được dự báo sẽ cho thấy KNXK và KNNK tăng lần lượt 6% và 1,5% so với cùng kỳ trong tháng 9/2025, với thặng dư thương mại đạt khoảng 99 tỷ USD. Tuy nhiên, những bất ổn bao trùm nền kinh tế Trung Quốc sau đe dọa đánh thuế 100% cho hàng hóa Trung Quốc và kiểm soát xuất khẩu các sản phẩm phần mềm quan trọng, trong khi vẫn đề ngỏ về khả năng diễn ra cuộc gặp mặt với Chủ tịch nước Tập Cận Bình vào cuối tháng này. Trong khi đó, sức ép giảm phát của Trung Quốc có thể giảm nhẹ. Thị trường cũng sẽ theo dõi số liệu GDP và thương mại sắp tới của Singapore và Malaysia.

Tại EU, thị trường sẽ chú ý tới số liệu lạm phát chính thức tháng 9/2025 tại khu vực Eurozone, từ đó có thể định hình kỳ vọng về lập trường chính sách của ECB.

Tại Việt Nam, tuần trước, tỷ giá USD/VND giao ngay (niêm yết tại VCB) giảm nhẹ 0,175% xuống 26.249, trong khi chỉ số VNIndex tăng mạnh 6,2% so với tuần trước đó lên 1.747,55 điểm.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 13/10.

Bảng 1: Các số liệu kinh tế vĩ mô quan trọng

Các số liệu kinh tế vĩ mô chính công bố trong tuần của Mỹ và Việt Nam

Ngày	Sự kiện	Trước	Thực tế	Dự báo
6-10-25	Việt Nam: GDP (Q3/25, y/y %)	7.96	8.23	7.30
	Việt Nam: KNXK (T9-25, y/y %)	14.5	24.73	5.9
	Việt Nam: KNNK (T9-25, y/y %)	17.7	24.88	8.7
	Việt Nam: Cán cân thương mại (T9-25, USD)	3.7 tỷ	2.8 tỷ	1.6 tỷ
	Việt Nam: CPI (T9-25, y/y %)	3.24	3.38	3.23
	Việt Nam: Doanh số bán lẻ (T9-25, y/y %)	10.6	11.3	10.5
	VN: Giá trị sản xuất công nghiệp (T9-25, y/y %)	8.9	13.59	8.5
	Thái Lan: CPI (T9-25, y/y %)	-0.79	-0.72	-0.6
7-10-25	Philippines: CPI (T9-25, y/y %)	1.5	1.7	2.0
9-10-25	Biên bản cuộc họp FOMC			
10-10-25	Mỹ: Niềm tin của người tiêu dùng (T10-25, sơ bộ)	55.1	55.0	54.2
13-10-25	Trung Quốc: Cán cân thương mại (T9-25, USD)	102.3 tỷ		99 tỷ
	Trung Quốc: KNXK (T9-25, y/y %)	4.4		6.0
	Trung Quốc: KNNK (T9-25, y/y %)	1.3		1.5
14-10-25	Singapore: GDP (Q3/25, y/y %)	4.4		
15-10-25	Trung Quốc: Tỷ lệ lạm phát (T9-25, y/y %)	-0.4		-0.1
	Trung Quốc: Tỷ lệ lạm phát (T9-25, m/m %)	0.0		0.2
	Trung Quốc: PPI (T9-25, y/y %)	-2.9		-2.3
17-10-25	EU: Tỷ lệ lạm phát (T9-25, y/y %, số liệu cuối cùng)	2.0		2.2
	Mỹ: Giá trị sản xuất công nghiệp (T9-25, m/m %)	0.1		0.1
	Malaysia: GDP (Q3/25, y/y %)	4.4		

Nguồn: Investing.com, tradingeconomics.com, HSC

Việt Nam

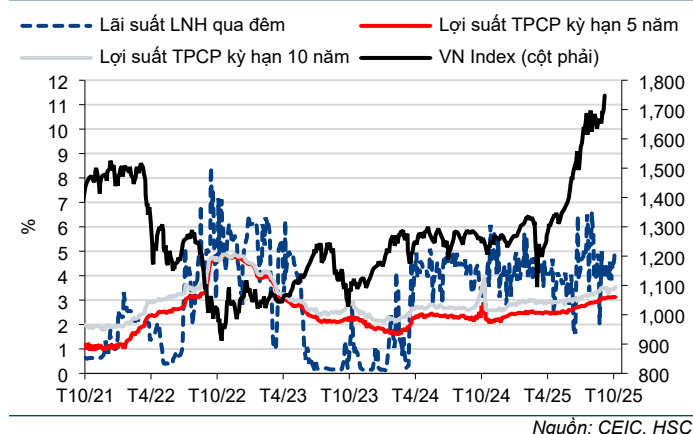
Tuần trước, tỷ giá USD/VND giao ngay (niêm yết tại VCB) giảm nhẹ 0,175% xuống 26.249, trong khi chỉ số VNIndex tăng mạnh 6,2% so với tuần trước đó lên 1.747,55 điểm.

Cập nhật hàng tuần xu hướng thị trường chứng khoán và biến động tỷ giá

HSC cập nhật xu hướng thị trường chứng khoán và biến động tỷ giá trong Biểu đồ 2 và 3.

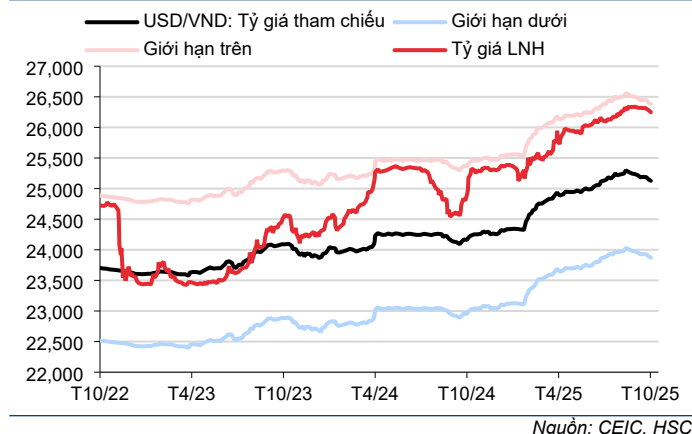
Biểu đồ 2: Lãi suất & diễn biến TT chứng khoán hàng tuần

Chỉ số VN Index tăng 6,2% so với tuần trước và đóng cửa tại 1.747,55 điểm – mức cao kỷ lục



Biểu đồ 3: Biến động tỷ giá USD/VND hàng tuần

Tỷ giá USD/VND (niêm yết tại VCB) giảm 0,175% xuống 26.249



Bảng 4: Dữ liệu kinh tế vĩ mô thực tế & dự báo của HSC

	2019	2020	2021	2022	2023E	2024E	2025F	2026F	2027F
Tỷ giá									
Tỷ giá (VND: USD) (cuối năm)	23,155	23,085	22,765	23,555	24,265	25,480	26,600	27,000	27,000
Tỷ giá (VND: CNY)	3,317	3,535	3,579	3,415	3,418	3,491	3,619	3,673	3,649
GDP và việc làm									
Tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm (%)	7.36	2.87	2.58	8.10	5.05	7.09	7.60	7.10	8.00
GDP (tỷ USD)	332	346	370	411	433	476	502	530	571
GDP bình quân đầu người (USD)	3,398	3,558	3,757	4,132	4,317	4,702	4,911	5,134	5,490
Tài khoản vãng lai/GDP (%)	3.67	4.35	-2.20	-0.26	6.51	5.48	3.59	2.46	2.63
Nợ công/GDP (%)	42.8	43.8	44.7	37.4	36.9	37.0	36.9	37.9	39.0
Nợ Chính phủ/GDP (%)	37.4	38.5	39.6	34.7	33.3	33.0	33.3	34.6	36.0
Thâm hụt ngân sách Nhà nước (% GDP)	2.09	2.71	2.55	3.08	2.85	3.47	3.67	4.13	4.54
Tổng dư nợ tín dụng / GDP	106.3	115.0	124.4	125.3	132.7	135.7	143.6	152.4	158.0
FDI giải ngân / FDI (%)	6.1	5.8	5.3	5.4	5.4	5.3	5.4	5.2	5.1
Tỷ lệ thất nghiệp, cuối năm (%)	2.15	2.37	3.56	2.32	2.26	2.22	2.50	2.60	2.50
Giá cả									
Lạm phát bình quân 12 tháng (% so với cùng kỳ)	2.8	3.2	1.8	3.1	3.3	3.6	3.4	3.9	4.0
CPI, cuối năm (% so với cùng kỳ)	5.2	0.2	1.8	4.5	3.6	2.9	3.4	4.0	4.0
Tiền tệ và lãi suất									
Lãi suất điều hành (%)	6.00	4.00	4.00	6.00	4.50	4.50	4.50	4.50	4.50
Lãi suất qua đêm liên ngân hàng (%)	1.4	0.2	0.7	4.4	0.5	4.0	4.0	3.5	3.5
Tăng trưởng tín dụng (y/y %)	13.6	12.2	13.6	14.2	13.5	15.1	18.0	16.0	14.0
Cung tiền M2 (nghìn tỷ đồng)	10,574	12,111	13,402	14,227	15,999	17,915	20,781	23,898	27,005
Cung tiền M2 (% so với cùng kỳ)	14.8	14.5	10.7	6.2	12.5	12.0	16.0	15.0	13.0
Dự trữ ngoại hối (tỷ USD)	79	95	107	85	90	81	78	75	85
Lãi suất tiền gửi 12 tháng (%)	6.8	5.6	5.5	7.4	4.8	4.6	4.6	5.0	5.5
Trần lãi suất huy động (< 6 tháng, %)	5.0	4.0	4.0	6.0	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75
Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm (%)	2.4	1.2	1.0	4.6	1.9	2.4	3.2	3.4	3.5
Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 10 năm (%)	3.2	2.0	2.9	4.8	2.2	2.8	3.8	4.0	4.1
Thương mại và kinh tế đối ngoại									
Cán cân thương mại (tỷ USD)	10.9	19.9	3.3	12.1	28.4	24.9	20.9	19.7	23.6
Tài khoản vãng lai (tỷ USD)	12.2	15.1	-8.1	-1.1	28.2	26.1	18.0	13.0	15.0
Kim ngạch nhập khẩu (tỷ USD)	253	263	333	360	326	381	443	467	502
Kim ngạch nhập khẩu (% so với cùng kỳ)	6.7	3.7	26.7	8.0	-9.2	16.7	16.2	5.5	7.5
Kim ngạch xuất khẩu (tỷ USD)	264	283	336	372	355	406	464	487	526
Kim ngạch xuất khẩu (% so với cùng kỳ)	8.0	6.9	18.9	10.6	-4.6	14.4	14.2	5.0	8.0
Nợ nước ngoài (tỷ USD)	123	129	140	149	142	155	165	174	179
Nợ nước ngoài/GDP (%)	36.9	37.3	37.7	36.2	32.7	32.6	32.8	32.8	32.8
Vốn FDI giải ngân (tỷ USD)	20.4	20.0	19.7	22.4	23.2	25.4	26.9	27.7	29.3
Vốn FDI cam kết (tỷ USD)	38.0	28.5	31.2	27.7	39.4	38.2	42.0	40.8	44.9
Kinh doanh & Tiêu dùng									
PMI ngành sản xuất (cuối năm)	50.8	51.7	52.5	46.4	48.9	49.8	51.0	50.0	51.0
Chỉ số sản xuất công nghiệp (% so với cùng kỳ) (cuối năm)	6.2	9.5	8.7	0.2	5.8	8.8	8.3	7.0	7.5
Chỉ số sản xuất ngành chế biến, chế tạo (% so với cùng kỳ) (cuối năm)	7.0	13.1	10.9	0.6	7.6	10.2	9.0	7.5	8.5
Chỉ số sản xuất ngành chế biến, chế tạo hàng năm (%)	10.5	4.9	6.0	8.0	3.6	9.8	10.5	6.5	9.5
Doanh số bán lẻ danh nghĩa hàng năm (%)	11.3	-0.9	-9.1	19.8	9.4	9.0	10.0	11.0	12.0

Ghi chú: Lạm phát bình quân 12 tháng là lạm phát bình quân trượt 12 tháng của lạm phát tổng thể so với cùng kỳ, sử dụng phép tính trung bình nhân.

$$\text{Lạm phát trung bình 12 tháng tại thời điểm } t_0 = [(1 + \text{lạm phát y/y tại thời điểm } t-11) \times \dots \times (1 + \text{lạm phát y/y tại thời điểm } t_0)]^{1/12} - 1$$

 Nguồn: Bloomberg, GSO, IMF, MoF, WB, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
 Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
 T: (+84 28) 3823 3299
 F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
 T: (+84 24) 3933 4693
 F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn